



༄༅། །རྗེ་བཙུན་བཞད་པ་རྩོ་རྗེའི་སྐྱེ་སྐྱུབ་བཞུགས་སོ།།

**THE GURU YOGA OF JETSÜN MILAREPA  
NGHI QUỶ THƯỢNG SƯ DU GIÀ HỈ TIỂU KIM CƯƠNG**

**Praise**

**Xưng tán**

༄༅། །བྱུང་འཇུག་རྣམས་སེམས་བདེ་བའི་རྩལ་འབར་བས།། ལྷང་གིད་འཁོར་ལོ་གསུམ་གྱི་ལྷར་རྗོགས་པ།། མི་ལ་རྗེ་  
དང་མཉམ་མེད་འབྲི་གུང་པར།། བཏུད་ནས་དེ་ཡི་རྣལ་འབྱོར་འདིར་གསལ་བ།།

*As a result of the dynamic energy of blazing bliss, wherein prāṇa and mind are united,  
one who fully realizes what appears and exists as the deities of the three cakras is Lord Mila.*

*Bowing down to him and to the incomparable Drikungpa,  
I shall elucidate here the yoga [of Milarepa].*

*Hỉ lạc bừng bừng từ khí - tâm song vận*

*Viên thành bậc thánh của hiện hữu tam luân*

*Trước tôn giả Mila, Drikung vô song*

*Con kính lễ, quán tu pháp Du Già này.*

## Preperation      Tiền hành

དེ་ཡང་ལྷ་རྒྱལ་དབང་དཀོན་མཆོག་རྣམས་ཀྱི་དག་སྐྱོད་ལྷ་མོ་བཀྲ་ཤིས་ཚེ་རིང་མས་ལུང་བསྟན་པའི་རྗེ་བཙུན་བཞད་པ་རྗེ་རྗེས་སྐྱོད་སྟོན་ལྷ་རྒྱལ་དབང་དཀོན་མཆོག་ལས་འདྲིར་ནི་སྐྱོད་མའི་སྐྱོབ་ཐབས་ཚེས་ཟབ་པ།།མཁའ་འགྲོའི་སྟོང་ཁག་བསྟན་ལོ་ལས་ལྷན་ནམས།། ཞེས་དང་།

*It is said in The Drops of Elixir of the Whisper Lineage, a practice of Jetsün Zhépa Dorje, which was transmitted by the goddess Tashi Tseringma to Gyalwang Könchok Ratna in his pure vision: “Fortunate Ones! What is revealed here is the most profound guru sādhana, the heart-blood of the dākinīs.”*

Đức Gyalwang Könchok Ratna trong linh kiến nhận được từ ngài Kiết Tường Trường Thọ Mẫu giáo huấn “Giọt Cam Lô Nhĩ Truyền”-pháp tu về tôn giả Hỉ Tiểu Kim Cang: “Đây là đại pháp thậm thâm về đạo sư, được trích ra từ Không Hành Tâm Tích”

བདེ་ཚེན་སྐྱེ་མར་རྒྱལ་དབང་དབང་ལྷས་ཤིང་།།སྐྱོ་ཚོགས་ལས་ཀུན་རང་རང་རིག་བསྐྱུར་འགྲུབ།།དབེན་པའི་གནས་སུ་གཡེང་བ་ཀུན་སྦངས་ཏེ།།  
འཁོར་བ་ལ་འཇིགས་སྤྱད་ན་འདས་སྐྱོ་བས།། གཞི་བདག་བགགས་ལ་གཏོར་སྤྱིན་བཀའ་ཡང་བསྟོ།།

*And, “When great bliss turns into the guru, receive from him the empowerments, and accomplish all of the myriad activities until you witness them personally. In an isolated place, abandon all distractions and with fear of saṃsāra and eagerness for nirvāṇa, cast a balimṭa for the obstructers and also issue them your command.”*

“Khi đại lạc phát triển thành đức thượng sư, hãy nhận lấy quán đảnh, hoàn thành tất cả các dạng công việc, làm cho xong hết. Rồi tới nơi cô tịch, hãy vút hết xao nhãng, thấy chán ghét luân hồi, khao khát niết bàn. Sau đó ném torma cho quỷ thần và hạ lệnh.”

ཞེས་གསུངས་པས་བསམ་གཏན་དང་རྗེས་སུ་མཐུན་པའི་གནས་སུ་ངེས་འབྱུང་དང་སྐྱོ་ཤས་དྲག་པོས་རྒྱུད་བསྐྱུལ་མོས་གུས་ཀྱི་ངར་དུས་མཐའི་  
མེ་བཞིན་སྤར་བྱུང་ཚུབ་ཀྱི་སེམས་རིན་པོ་ཆེ་ནམ་པ་གཉིས་ལ་སྟོ་མངོན་དུ་ཕྱོགས་ཏེ།།འབྱོར་ན་སྟེགས་གཙང་མར་མརྒྱལ་ཚོམ་བུས་སྤྲུལ་ཉེར་སྐྱོ  
ད་མཚན་པའི་བཀོད་པ་ཅི་འབྱོར་བཤམས།།འབྱོར་ན་ཉིང་ངེ་འཇིན་ཁོ་ནས་ཀྱང་འགྲུབ་ལ་ཚོགས་དང་འབྲེལ་ན་ཐབས་ཤེས་རྗེས་སོགས་ལོ་  
བྱད་ཉེ་བར་བསྟོན་ནས་ཐོག་མར།

*As it is thus instructed, go to a remote place and arouse in your mind a strong sense of renunciation and sadness. Ignite the fire of devotion, as strong as the fire at the end of the aeon, and focus your mind completely on the two types of precious bodhicitta. Then, if it is feasible, decorate a clean shrine with a maṇḍala offering. Prepare a display of whatever necessary offering substances you have. If you don't have any, these can also be simply imagined. If you wish to also make a feast offering, prepare the necessary materials, including the substances of method and wisdom and others, and then begin with:*

Trong đó còn dặn: Hãy tới nơi thích hợp để thiền định mà phát khởi tâm chán ghét, phát xuất ly tâm. Hãy nổi tin tâm mãnh liệt như lửa kiếp hoại mà tập trung hướng về hai loại bồ đề tâm quý báu. Nếu có điều kiện hãy sửa soạn mọi thứ cho sạch đẹp để bày biện cúng maṇḍala. Nếu không có điều kiện thì chỉ thiền định không thôi cũng được. Nếu muốn kết hợp với cúng lễ thì hãy chuẩn bị các thứ chẳng hạn như chất liệu cho phương tiện trí tuệ và rồi bắt đầu.

ཀྱི་མ། རྗེ་དཀའ་འཇིགས་སྤོམ་ལྷན་ཐོབ་ཚོ། གཏན་བདེའི་ཐར་ལམ་བསྐྱབ་པར་བྱ། འདུས་བྱས་མི་རྟག་རྩ་ཚེའི་ཟེལ།  
ད་ནི་སྤོང་པོའི་དོན་ལ་འབད། རྒྱ་འབྲས་གཤིས་སམ་བབས་ཀྱི་ཚོས། བསྐྱེད་གནས་ལ་སྤང་དོར་གཅེས།

KYE MA/

NYE KA JIG LÄ LÜ THOB TSE/ TÄN DE THAR LAM DRUB PAR JYA/ DÜ JYÄ MI TAG TSA TSE ZIL/ DA  
NI NYING PO DÖN LA BÄ/ GYU DRÄ SHI SAM BAB KYI CHÖ/ LU ME NÄ LA LANG DOR CHE/

Alas! Now that I have found this body which is difficult to obtain and easy to decay, I shall practice the path of permanent happiness. The compounded and impermanent is like a dewdrop on the tip of a blade of grass. I shall rather endeavor in realizing the essential meaning. Cause and effect are phenomena of the intrinsic or natural condition. In this infallible state, better it is to cherish adopting and discarding.

*KYEMA*

*Khi có thân khó đắc dễ hoại,*

*con tu đạo giải thoát thường lạc.*

*Hữu vi vô thường - sưng trên cỏ,*

*con gắng liễu ngộ nghĩa tâm yếu*

*Nhân quả - pháp chân thực tự nhiên.*

*Cần phải thủ xả, không dối lừa.*

ཁམས་གསུམ་ཉེས་བརྒྱ་དུང་འབྲིན་ཕྱིར། འཁོར་བ་དོང་ནས་སྐྱགས་པར་བྱ། ལྷ་མ་མེད་པའི་གོང་རོལ་ནས།

སངས་རྒྱས་བྱ་བའི་མིང་ཡང་མེད། དེ་བས་རྗེ་བསུན་རས་ཚེན་གྱི། ལྷ་མའི་རྣལ་འབྱོར་བསྐྱོམ་པར་བྱའོ།

KHAM SUM NYE GYA DRUNG JYIN CHIR/ KHOR WA TONG NÄ DRUG PAR JYA/ LA MA ME PÄ  
GONG RÖL NÄ/ SANG GYÄ JYA WÄ MING YANG ME/ DE WÄ JE TSUN RÄ CHEN GYI/ LA MÄ NÄL  
JYOR GOM PAR JYA'O/

To uproot the many faults of the three realms, I shall stir saṃsāra from its very depths. Without first having a guru, even the name 'buddha' does not exist. Therefore, I shall meditate on the guru yoga of the great Cotton-Clad Jetsün.

*Để trừ trăm mối hại ba cõi,*

*con sẽ khuấy đảo đáy luân hồi*

*Trước khi gặp được bậc đạo sư,*

*cả tên gọi "Phật" cũng không có.*

*Bởi thế tu Thượng sư du già*

về đức tôn giả Rechen đây.

**མོ་ལྷ་གཏོར་མ་བཤམས་ལ། Preliminary Torma**

**Bày torma tiền hành**

རང་ཉིད་སྐད་ཅིག་ཏེ་རྩ་ཀའོ་བསངས་ཞལ་གཅིག་ཕྱག་གཉིས་པར།  
དམར་མོ་གི་ཐོད་འཛོན་མས་འབྱུང་ལྷན་སྐྱེས་གདོད་མའི་སྐུ་རྩ་གསལ།

RANG NYI KÄ CHIG HE RU KA/ NGO SANG ZHÄL CHIG CHAG NYI PAR/ MAR MO DRI THÖ DZIN  
MÄ KHYÜ/ LHÄN KYE DÖ MÄ KU RU SÄL/

Instantaneously I am Heruka, greenish-blue with one face and two arms, embraced by the Red Lady who holds a knife and a skullcup – This is the co-emergent primordial body, vividly present

*Tức khắc quán thành Heruka*

*Xanh nhạt, một đầu và hai tay*

*Ôm Hồng Mẫu cầm dao, chén sọ*

*Thân bốn nguyên câu sinh rạng ngời*

བདུད་ཚེ་རིལ་བུ་དང་ལྷན་པའི་མདུན་གྱི་ནང་མཚོད་ལ་དམིགས་ཏེ།

*Focusing on the elixir endowed with pills that is in front of you, recite:*

*Quán tưởng cúng lễ nội có các viên cam lồ trước mặt*

ཨོ་ཁྲ་རོ་ཏེ་རྩྱུ་རྩྱུ་པཀ། ཨོ་སྣ་ལྷ་མ་ཤུག་སའ་རྣམ་སྣ་མ་ཤུག་ཏེ།

OM KHANDRA RO HE HŪM HŪM PHAT  
OM SVABHĀVA ŚUDDHĀḤ SARVA DHARMĀḤ SVABHĀVA ŚUDDHŌ 'HAM

སྟོང་ལས་རླུང་མེ་ཐོད་སྐྱེད་སྐྱེད་།རྩྱུ་ཨོ་འི་ཨོ་ཏི་བདུད་ཚེ།འི་མི་འི་ཏི་ཤ།

TONG LÄ LUNG ME THÖ GYE TENG/ HŪM OM KHAM AM DRAM DÜ TSI/ BAM LAM MAM PAM  
TAM SHA NGA/

From emptiness arise wind, fire, and a hearth of skulls. Upon it is a pot, containing elixir of HUM OM KHAM AM and TRAM, and five meats of BAM, LAM MAM, PAM and TAM.

*Từ Không hiện gió, lửa, bếp nồi đầu lâu*

*Có chứa cam lồ HŪM OM KHAM AM TRĀM*

Và năm loại thịt BĀM LĀM MĀM PĀM TĀM

མཚན་པས་རླང་སྤྱད་མེ་སྤར་བས། རྩུ་ལོལ་བས་ཉེས་སྐྱོན་སྤྱང་། །ཁ་ཚད་ཟླ་སྤེང་རྩྱི་ལྷུང་། རྩེགས་ལས་འོད་འཕྲོས་བདུད་ཚི་བ  
ཀུག་ཡིག་གསུམ་རྩེ་བཅས་འོད་དུ་བྱུ་ཡི་ཤེས་བདུད་ཚི་རྒྱ་མཚོར་གྱུར།

TSHĀN PĀ LUNG BŪ ME BAR WĀ/ DZĀ ZHU KHÖL WĀ NYE KYÖN JYANG/ KHA CHÖ DA TENG  
HŪM AH OM/ TSEG LĀ Ö TRÖ DÜ TSIR KUG/ YIG SUM DA CHĀ Ö DU ZHU/ YE SHE DÜ TSI GYA  
TSHOR GYUR/

Wind blows and ignites the fire. The ingredients become pure when they melt and boil. The  
cover is a moon disc with HŪM AH and OM , stacked upon it. Light rays emanate from this  
summoning elixir. Then the three letters and the moon dissolve into light, transforming into an  
ocean of elixir of primordial wisdom.

*Gió thổi lên và lửa bùng lên,*

*các chất sôi tan, tịnh hóa các lỗi lầm.*

*Trên nắp mặt trăng: HŪM ĀḤ OM xếp chồng*

*phát ra ánh sáng, triệu thỉnh nguồn cam lồ.*

*Ba chữ và trăng tan ra thành ánh sáng,*

*hình thành đại dương cam lồ đầy trí tuệ.*

ཨོྲཱེ་ཨཱེ་ཨོྲཱེ་ཧྲཱེ་ཧྲཱེ་ཧྲཱེ་

OM ĀḤ HŪM HA HOḤ HRĪḤ

ལན་གསུམ་གྱིས་སྤྱངས། *Repeat three times and purify.*

*Niệm ba lần để tịnh hóa*

གདོར་མའང་གོང་ཉར་བྱིན་བརྒྱབས་ལ། འབར་བའི་རྒྱལ།

*Bless the balimta as before and then with the mudra of burning, recite:*

*Gia trì torma như trên, bắt ấn đốt cháy.*

ཕོ། ཕོ། ཨོྲཱེ་ཁ་ཁ་ཁ་ཉི་ཉི་ཉི་སའ་ཡལ་རྣམས་སྤྱ་ཏ་ཤེ་ཏ་བི་ཤ་ཙུ་རྣམས། ཨ་བ་སྤྲ་བ། རྩེ་ཀ་རྩེ་ཀི་བྱ་དེ་ཡ།  
ཨི་མི་བ་ལོ་གི་རྩེ་སྤྱུ་ས་མ་ཡ་རྣམས། མ་མ་སའ་སི་རྩི་སྤྱེ་བ་ཡ་རྩེ་སྤྱུ་ཡ་ ཐེ་བོ། ཡ་ཐེ་བོ། རྩེ་སྤྱུ་ཐ། བི་བ་ཐ། རི་ག་ཐ།  
མ་ཏི་ག་མ་ཐ། མ་མ་སའ་ཀར་ཏ་ཡ། སྤྱུ་ལོ་ བི་ཤུ་རྣམས་ཏ་ཡ་ཀ་ན་མཚུ་རྩྱི་རྩྱི་པའ་པའ་སྤྱ་དུ།

PHEM / PHEM / OM KHA KHA KHĀ HI KHĀ HI SARVA YAKṢĀ RAKṢĀ SABHUTA PRETA  
PIŚĀCA UNMĀDA / APASMĀRA / ḌĀKA ḌĀKINYADAYA / IMĀM BALING GRHA ṆANTU /  
SAMAYA RAKṢANTU / MAMA SARVA SIDDHI MEM PRAYACCHANTU / YATHEBĀM/  
YATHEṢṬĀM/ BHUÑJĀTHA / PIPATHA / JIGRATHA / MATITRAMATHA / MAMA SARVA



ཨོ་བཙྰ་རྒྱ་རྒྱ་རྩྱ་རྩྱ་ཡེ།

OM VAJRA RAKṢA RAKṢA HŪM HŪM HŪM PHAT

ཞེས་སྤྱད་བའི་འཁོར་ལོ་གསལ་གདབ། ལྷན་གྱི་རྣལ་འབྱོར་ལྷ་བྱུང་འདི་ཡན་ཚད་མི་དགོས།

*Thus visualize the wheel of protection. Note: Everything above is not necessary when practicing doing this as a daily practice.*

*Quán tưởng vòng kết giới. Không cần làm phần này trong thực hành thường nhật.*

**སྐྱབས་སེམས་ནི།      Refuge and Bodhicitta**

**Quy y và phát bồ đề tâm**

མཚོག་གསུམ་རྩ་གསུམ་ཀུན་འདུས་པའི། རྗེ་བཙུན་བཞད་པ་དོ་རྗེ་ལ། བདག་བཞན་འགོ་བ་མ་ལུས་པས།  
བྱང་རྒྱབ་བར་དུ་སྐྱབས་སུ་མཚེ།

CHOG SUM TSA SUM KÜN DÜ PÄ/ JE TSÜN ZHÄ PA DOR JE LA/ DAG ZHÄN DRO WA MA LÜ PÄ/  
JYANG CHUB BAR DU KYAB SU CHI/

I and all other migratory beings without exception, until the state of enlightenment take refuge in Lord Laughing Vajra, the perfect embodiment of the Excellent Three and the Three Roots.

*Trước thánh giả Hỉ Tiểu Kim Cang-*

*bậc tổng nhiếp tam bảo tam căn-*

*con cùng tất cả chúng sanh khác*

*đều quy y tới khi đắc bồ đề.*

ལན་གསུམ། *Recite three times Tụng ba lần*

མ་གྱུར་མཁའ་མཉམ་སེམས་ཅན་རྣམས། འཁོར་བའི་མཚོ་ལས་བསྐྱོལ་བྱའི་ཕྱིར། བཞད་པ་དོ་རྗེའི་གོ་འཕང་མཚོག་  
བདག་གིས་བསྐྱབས་པར་དམ་བཅའོ།

MA GYUR KHA NYAM SEM CHÄN NAM/ KHOR WÄ TSHO LÄ DRÖL JYÄ CHIR/ ZHÄ PA DOR JE GO  
PHANG CHOG/ DAG GI DRUB PAR DAM CHA'O/

For the sake of mother sentient beings, equal to the infinity of space, becoming liberated from the ocean of saṃsāra, I vow to accomplish the supreme state of Zhépa Dorjé.

*Để giải thoát khỏi biển luân hồi*

*chúng sinh mẹ ngang bằng hư không,*

*con xin phát nguyện sẽ thành tựu*

quả vị đức Hỉ Tiểu Kim Cang.

ལན་གསུམ་དང་། Recite three times. Tụng ba lần

**ཡན་ལག་བདུན་པ་ནི། Seven- branhed Prayer**

**Bảy chi cầu nguyện**

རང་རིག་གཞུག་མ་ཚེས་སྐྱེ་བྱུང་ལུགས་དང་། མི་བྱེད་དད་པས་ངོ་བོར་གཅིག་ཕྱག་འཚལ།  
RANG RIG NYUG MA CHÖ KU KHYÖ THUG DANG / MI CHE DÄ PÄ NGO WOR CHIG CHAG TSHÄL/  
Homage to your mind in which I have undivided faith as being essentially one with the innate self-aware dharmakāya.

*Chí tâm đảnh lễ bản thể tâm đức ngài  
đồng nhất với pháp thân bốn giác chân thật.*

དངོས་འབྱོར་ཡིད་སྣུལ་ཀུན་བཟང་མཚོད་པའི་སྤྲིན་ཀུན་ཁྱབ་ཞིང་གི་མགོན་པོ་ལྷོད་ལ་འབྱུལ།  
NGÖ JYOR YI DRÜL KÜN ZANG CHÖ PÄ DRIN/ KÜN KHYAB ZHING GI GÖN PO KHYÖ LA BÜL/  
I offer you, the all-pervasive lord of the pure lands, clouds of Samantabhadra’s offerings, actual and imagined.

*Xin dâng hỷ chủ biến bố các tịnh thổ  
mây cúng Phổ Hiền thực hữu và quán tưởng.*

ཐོག་མེད་དུས་ནས་སྤྱི་ལུང་མི་དགའི་ལས་ཅི་བསགས་གནོད་འགྲོད་དག་པོས་སྣོད་ནས་བཤགས།  
THOG ME DÜ NÄ DIG TUNG MI GE LÄ/ CHI SAG NONG GYÖ DRAG PÖ NYING NÄ SHAG/  
All evil deeds, downfalls, and non-virtues accumulated since beginningless time, I confess them all from my heart with profound guilt and remorse.

*Thành tâm ăn năn con phát lồ sám hối  
bất thiện nghiệp, tội nghiệt tích từ vô thủy.*

གཞན་གྱི་ལེགས་སྤྱད་སྤམ་ཡུན་དགོ་ཚོགས་ཀུན་གང་མཆིས་མཐའ་དག་བསམ་པ་ཐག་པས་རངས།  
ZHÄN GYI LEG CHÄ TRÄL YÜN GE TSHOG KÜN/ GANG CHI THA DAG SAM PA THAG PÄ RANG/  
I rejoice from my heart's depth in all the righteous deeds of others, and in their virtuous activities now and forever.

*Chân thành tùy hỷ mọi công đức thiện hạnh*



*hiện có, sẽ làm bởi bất kỳ ai khác.*

མཐའ་ཡས་གདུལ་བྱའི་ཁམས་དང་སྐལ་དབང་ལ། འཚམས་པའི་དྲི་མེད་བདུད་རྩིའི་ཚས་སྒྲོགས།

THA YÄ DÜL JYÄ KHAM DANG KÄL WANG LA/ TSHAM PÄ DRI ME DÜ TSI SHÖ DRA DROG/

May the sound of Dharma, the stainless elixir, resound in accordance with the dispositions of the limitless sentient beings.

*Xin giống pháp âm là cam lồ vô cấu*

*Thuận hợp căn duyên, điều phục được vô biên.*

སྒྱིང་རྗེའི་ཁྱིལ་གཞན་དོན་གཟུགས་སྐྱའི་དཔལ། ཉག་བརྟན་སྐྱེལ་ཀྱང་དོ་རྗེའི་མདུད་མ་གྲོལ།

NYING JE TRI LA ZHÄN DÖN ZUG KU PÄL/ TAG TÄN KYIL DRUNG DOR JE DÜ MA DRÖL/

On the throne of compassion may the glorious rupakāya that benefit others sit firmly cross-legged never untying the vajra-knot.

*Sắc thân lợi tha trên bảo tòa từ bi*

*xin trụ kiết già đừng tháo nút kim cương.*

དུས་གསུམ་བསགས་དང་གཤེས་ཀྱི་ཡོད་པའི་དགེམ་ལུས་བྱང་ཚུབ་ཆེན་པོའི་རྒྱུ་བསྐྱོལ།

DÜ SUM SAG DANG SHI KYI YÖ PÄ GE/ MA LÜ JYANG CHUB CHEN PO GYUR NGO 'O/

Without exception, I dedicate the virtues accumulated in the three times and the innate virtue, to the attainment of the supreme awakening.

*Công đức bốn nhiên và tích lũy ba thời,*

*con đều hồi hướng cho quả thành chánh giác.*

### **བདག་བྱིན་བརྒྱུ་བཞུགས་ལྷོ། Self-blessing**

### **Tự gia trì**

ཨོ་སྐ་བླ་མ་ཤུགས་སའ་རྣམ་སྐ་བླ་མ་ཤུགས་ཉི།

OM SVABHĀVA ŚUDDHĀḤ SARVA DHARMĀḤ SVABHĀVA ŚUDDHŌ HAṀ

སྐྱེ་འགག་སྒྲོམ་བྲལ་སྒྲོང་པའི་རང་མདངས་ལས། བདག་ཉིད་སྐད་ཅིག་བྲན་རྗེས་ཉེ་ཅུ་ཀ

ཞལ་གཅིག་སྐྱུན་གསུམ་ནམ་མཁའ་དྲངས་པའི་མདོག་ཐོར་ཚུགས་ལོར་བྱ་བྱ་གམ་ལྷ་ཕྱིད་སྐྱེས།

ཐོད་སྐམ་ལས་བརྟན་ཐོད་རྫོན་དོ་ཤལ་འཕྱང་། ཕྱག་རྒྱ་དུག་རྗེས་སྐྱེས་ཤམ་སྐད་དུ་གྲོལ།



ཨོཾ་བུ་འཇུག་པའི་ལྷོ་ལྷོ་པའ།

OM VAJRA VAIROCANĪYE HŪM HŪM PHAT

ཞེས་རྒྱུ་དང་ལྷུ་བའི་བསྐོས་བསྐོས་བྱ། ཞེས་རྒྱུ་དང་ལྷུ་བའི་བསྐོས་བསྐོས་བྱ།  
Thus recite the mantras enjoined with the prāṇa.  
Tri chú cho tương hợp với hơi thở

### རྟོག་བསྐྱེད་པ་ནི། **Generating the support**

#### **Sinh khởi chốn nương tựa**

སེམས་ཉིད་གདོད་ནས་རྣམ་དག་སངས་རྒྱས་ཤིང་། ལྷུང་ལྡན་དག་པ་རིམ་བརྟེན་སངས་ལྷིའི་སྟེང་། །  
ཅེ་ལྡན་དག་པ་བསྐྱེད་འདབ་བརྒྱུའི་གདན། །ལམས་ལྡན་དག་པ་ཉ་རྒྱས་ལྷེང་དུ། །  
དུས་གསུམ་རྒྱལ་བའི་རང་གཟུགས་ཨོ་སེར་ལས། །འོད་འཕྲོས་འགྲོ་བའི་དོན་བྱས་ཚུར་འདུས་པས། །

SEM NYI DÖN NÄ NAM DAG SANG GYÄ SHING/ LUNG NGA DAG PA RIM TSEG SEND TRI  
TENGG/TSA NGA DAG PA PÄDMA DAB GYÄ DÄN/ KHAM NGA DAG PA NYA GYÄ DA TENG DU/DÜ  
SUM GYÄL WÄ RANG ZUG OM SER LÄ/ Ö TRÖ DRO WÄ DÖN JYÄ TSHUR DÜ PÄ/

The nature of the mind which is primordially pure is buddha. On a stacked lion-throne—the purity of the five prāṇas, is a hundred petaled lotus cushion—the purity of the five nāḍis. On top of that, upon a full moon—the purity of the five elements, is a golden OM, the very embodiment of the conquerors of the three times. From it rays of light radiate, benefiting sentient beings and absorbing back into itself,

*Phật chính là bản tâm bốn lai thanh tịnh.  
Trên tòa sư tử-năm tịnh khí xếp chồng  
có đệm sen ngàn cánh-năm mạch thanh tịnh.  
Trên đĩa trắng tròn trĩnh-năm đại thanh tịnh  
từ OM vàng – đại diện chư Phật ba đời  
phóng quang lợi chúng rồi thu trở về*

ཡོངས་གྱུར་རྗེ་བཙུན་བཞད་པ་དོ་རྗེ། །དཀར་དམར་མདངས་ལྡན་འཇུག་ཞིང་ཐད་ཀར་གཟིགས། །  
སྐྱེ་ལ་རས་གོས་བྱས་འཇུག་སྐོམ་ཐག་བསྐྱབས། །དབུ་སྐྱེ་འཇུག་བྱ་སྐྱེ་མ་ལྷུང་ལོར་གྲོལ། །  
བྱུག་གཡས་སྟོང་ཉིད་གཞེས་མེད་དོ་རྗེ། །འཕྱར་ལྷུག་གཡོན་འཆི་མེད་བདུད་རྩིའི་བྱམ་པ་བསྐྱེས། །

YONG GYUR JE TSÜN ZHÄ PA DOR JE NI/ KAR MAR DANG DÄN DZUM ZHING THÄ KAR ZIG/KU LA

RÄ GÖ PÜ KHYÜ GOM THAG NAB/ WU DRA JUR BU LHAG MA CHANG LOR DRÖL/CHAG YÄ  
TONG NYI ZHOM ME DOR JE CHAR/ CHAG YÖN CHI ME DÜ TSI BUM PA NAM/YONG GYUR JE  
TSÜN ZHÄ PA DOR JE NI/ KAR MAR DANG DÄN DZUM ZHING THÄ KAR ZIG/

it then transforms completely into Jetsün Zhépa Dorje. He has a reddish white glow and looks directly ahead with a smile. Clad in cotton, he wears a meditation belt that holds his knee. He has a tangle of hair, the remaining of which is loose like leaves of a willow tree. His right hand brandishes the indestructible vajra of emptiness, and his left hand holds a vase of elixir of immortality.

*biến thành đại tôn giả Hỉ Tiểu Kim Cang.*

*Làn da trắng hồng, nhìn thẳng nở nụ cười.*

*Thân quấn vải, đeo đai thiền định giữ gối.*

*Đầu tóc bù xù, xỏa xuống như lá liễu.*

*Tay phải vung kim cang Không tánh bất hoại.*

*Tay trái cầm bảo bình cam lồ bất tử.*

ཉམས་དབྱངས་སྣང་གྲུབ་ཚོས་སྐྱེ་དྲི་རི་རི། རོལ་པའི་སྐབས་བཞུགས་བདེ་བ་རྒྱས་མཛད་བ།།  
འཁོར་དུ་རྒྱུ་མང་བོ་སློན་ལྷར་གཏོབ།། རྩེང་ཆར་སླ་མའི་ཚོགས་ཀྱིས་དབང་མཚན་སྣོལ།།  
སྐུན་ཐད་ཡི་དམ་ལྷ་ཡིས་དངོས་གྲུབ་འབབས།། ཁྱི་ལྷ་ཚོས་སྐྱོང་སྲུང་མས་བར་ཆད་སེལ།།  
བར་མཚམས་འཇའ་འོད་སྣ་ལྔ་སློན་ལྷར་གཏོབ།།

BAR TSHAM JA Ö NA NGA DRIN TAR TIB/ NYAM YANG NANG LÜ CHÖ DRA DI RI RI/ RÖL PÄ TAB  
ZHUG DE WA GYÄ DZÄ PA/KHOR DU DRAKI MANG PO DRIN TAR TIB/ TENG CHAR LA MÄ TSHOG  
KYI WANG CHOG TSÖ/CHÄN THÄ YI DAM LHA YI NGÖ DRUB BEB/ TRI ZUR CHÖ KYONG SUNG  
MÄ BAR CHÄ SEL/

Humming the sound of Dharma in mesmerizing melodies of experiential songs, he sits in the gesture of amusement and emanates ecstasy. Surrounded by myriad dākinī spread out like clouds, sitting above him is the assembly of gurus, conferring the supreme empowerments. Yidam-deities in front are raining siddhis, dharmapāla at the corners of the throne ward off obstacles, and rainbow lights like clouds spread in the middle space.

*Ngân nga pháp âm là các bài đạo ca*

*Ngồi thế vui chơi, lan truyền niềm hỉ lạc.*

*Chư không hành vây quần nhiều như mây.*

*Trên, chư thượng sư ban quán đánh thù thắng.*

*Phía trước, chư vị bốn tôn giáng thành tựu.*

*Các góc bảo tọa, hộ pháp diệt chướng ngại.*

*Hướng giữa, cầu vòng ngũ sắc như mây tụ.*

གནས་གསུམ་དོ་རྗེ་གསུམ་གྱི་འོད་ཟེར་གྱིས།།མངོན་དགའ་ལ་སོགས་དག་པའི་ཞིང་ཁམས་ནས།།སྐྱུན་དངས་གཉིས་སུ་མེད་པར་  
ཐིམ་པར་གྱུར།།

NÄ SUM DOR JE SUM GYI Ö ZER GYI/NGÖN GA LA SOG DAG PÄ ZHING KHAM NÄ/ CHÄN DRANG  
NYI SU ME PA THIM PAR GYUR/

Rays of light emanate from the three vajras at his three places, going to the pure lands such as Abhirati and others, inviting the deities that dissolve into him inseparably.

*Hào quang từ ba kim cang ở ba điểm*

*triệu thỉnh chư vị từ các tịnh thổ như*

*Diệu Hỉ Thế Giới đến hòa tan bất nhị.*

*སྐྱོས་རྩལ་བཅས་སྐྱུན་དངས།། Invite with incense & music.*

*Đốt nhang nói nhạc triệu thỉnh*

ཕྱོགས་དུས་ཀུན་ནས་རྒྱལ་བ་སྐྱེས་བཅས་རྣམས།།ཉོན་མོངས་འགོ་ལ་མཁྱེན་བརྩེས་རབ་དགོངས་ཏེ།།  
དཔག་མེད་ཞིང་ནས་ཐོགས་མེད་རྩུ་འཕུལ་གྱིས།།འགོ་བའི་དོན་ཕྱིར་ཐུགས་བརྩེས་གཤེགས་སུ་གསོལ།།  
བདག་སོགས་སེམས་ཅན་མོས་པ་སྐྱེད་ཕྱིར་དང་།།ཡོན་མཚོད་འགོ་བ་ཀུན་ལ་བརྩེ་བའི་ཕྱིར།།  
དད་པའི་ཐུགས་ཀྱིས་གནས་འདིར་སྐྱུན་འདྲེན་ན།།ཐུགས་རྗེའི་སྣོབས་ཀྱིས་དུས་འདིར་གཤེགས་སུ་གསོལ།།

CHOG DÜ KÜN NÄ GYÄL WA SÄ CHÄ NAM/ NYÖN MONG DRO LA KHYEN TSE RAB GONG TE/  
PA ME ZHING NÄ THOG ME DZU TRÜL GYI/ DRO WÄ DÖN CHIR THUG TSE SHEG SU SÖL/  
DAG SOG SEM CHÄN MÖ PA KYE CHIR DANG/ YÖN CHÖ DRO WA KÜN LA TSE WÄ CHIR/  
DÄ PÄ SHUG KYI NÄ DIR CHÄN DREN NA/ THUG JE TOB KYI DÜ DIR SHEG SU SÖL/

Buddhas and bodhisattvas from all directions and all times, I pray may you regard migratory beings with wisdom and compassion. With your invincible miraculous powers, may you come forth from the limitless purelands for the benefit of all migratory beings. As we sentient beings such as I reinforce our devotion, and as you love all migratory beings, as a mater to his disciples, may you come with the power of your compassion to this place, as we invite you by the power of our faith.

*Nguyện chư Phật Bồ tát các đời mọi phương*

*Bằng bi trí chiếu cố chúng sinh phiền não*

*Bằng thần thông vô ngại từ vô số tịnh thổ  
Vì lợi lạc hữu tình, thỉnh cầu giáng lâm.  
Bởi hữu tình như con đây rất thành kính  
Với lòng yêu thương chúng sinh như sư đồ  
Bằng lực lượng tín tâm, con xin triệu thỉnh  
Bằng lực lượng từ bi, xin các ngài giáng lâm.*

ཨེ་ཨླ་ར་ལི་ཤོ། བཟླ་ས་ལྷ་ཇེ།

E ĀRALI PHEM VAJRA SAMĀJAḤ

དབང་ཕྱག་བཞད་པ་དོ་རྗེའི་སྐུ་བཅས་ཀྱིས།།འགྲོ་ཁམས་གདུལ་བྱར་ཕྱགས་རྗེས་བཞེར་དགོངས་ཏེ།།  
བརྟན་པར་བཞུགས་ནས་བདག་སོགས་སློ་གསུམ་ལ།།སྐྱུ་གསུང་ཕྱགས་ཀྱི་དོ་རྗེའི་བྱིན་ཆེན་པོ་བ།།  
WANG CHUG ZHĀ PA DOR JE SĀ CHĀ KYI/ DRO KHAM DÜL JYAR THUG JE TSER GONG TE/TĀN  
PAR ZHUG NĀ DAG SOG GO SUM LA/ KU SUNG THUG KYI DOR JE JYIN CHEN PHOB/  
Lord Zhépa Dorjé and your heirs, may you kindly consider migratory beings with your  
compassion, and steadfastly remain, bestowing upon our three doors the great blessings of  
your body, speech, and mind.

*Mong tôn giá Hỷ Tiểu King Cang, quyền chúng  
từ bi đoái thương hữu tình cần dẫn dắt  
Xin thường trụ, ban nơi ba cửa chúng con  
đại gia trì kim cương về thân khẩu ý.*

ཏཱི་བཟླ་རྗེ། ས་མ་ཡ་སྐྱེ།

TĪSTHA VAJRA HŪM SAMAYA STVAṀ

ཏཱི་ལྷ་ལྷུ་ལྷུ་བདག་ཉིད་ལྷུ་བདག་འཁོར་ལོའི་མགོན།།ཡེ་ཤེས་ཆེན་པོ་གསལ་བའི་སྐྱུར་སྟོན་པ།།  
སྐྱུ་བས་གནས་གཅིག་ཆོག་རྗེ་བརྟན་པས་ཆེན་ལ།།སློ་གསུམ་རབ་གུས་གདུང་བས་ཕྱག་བསྐྱོའོ།།  
HO KU NGĀ DAG NYI KHYAB DAG KHOR LO KÖN/ YE SHE CHEN PO SĀL WĀ KUR TÖN PA/ KYAB  
NĀ CHIG CHOG JE TSÜN RĀ CHEN LA/ GO SUM RAB GÜ DUNG WĀ CHAG GYI 'O/  
HO. Embodiment of the five bodies, the all-pervading lord of the mandalas, the clear physical  
manifestation of great primordial wisdom, the single sufficient refuge, Jetsün Rechen, yearning  
with absolute devotion, I pay homage with three doors.

HOH

*Đàn chủ biển bố- chúa tể của năm thân-  
bạc hiển thiện thân đại trí tuệ sáng ngời-  
tôn giả Rechen-chốn quy y duy nhất-  
bằng ba cửa đây, con chí thành đánh lễ!*

ན་མོ་ན་མ་རྗེ།  
NAMO NAMA HŪM

**མཚོང་བ་ནི། Offering Dâng cúng**

མཐའ་ཡས་རབ་འབྱམས་ཞིང་ཁམས་ཀྱི་མཚོའི་བྱོན།།མཚོང་ཡོན་ཞབས་བསེལ་མེ་ཏོག་བདུག་སྟོན་དང་།།  
སྤང་གསལ་དྲི་མཚོག་ཞལ་ཟས་རོལ་མོའི་སྤྱིན།།ཀུན་བཟང་མཚོང་སྤྱིན་ཀྱི་མཚོས་བཀང་སྟེ་འབྲུལ།།  
THA YÄ RAB JYAM ZHING KHAM GYA TSHO KHYÖN/ CHÖ YÖN ZHAB SIL ME TOG DUG PÖ DANG/  
NANG SÄL DRI CHOG ZHÄL ZÄ RÖL MO DRIN/ KÜN ZANG CHÖ DRIN GYAMTSHÖ KANG TE BÜL/  
I fill the limitless and vast dimension of the ocean of purelands with cumulous clouds of  
Samantabhadra's offerings including drinking water, washing water, flowers, incense, lamps,  
great perfumes, food, and music and offer them.

*Con xin dâng đại dương mây cúng Phổ hiền  
nào nước uống, nước rửa chân, hoa, nhang, đèn,  
nào nước thơm tuyệt hảo, thực phẩm, âm nhạc  
lên khắp đại dương tịnh thổ vô lượng vô biên.*

ཨོྭ་གུ་བྱ་ཏ་ས་བཇླ་ས་བ་རི་སྐ་ར་ཨ་རྩྭ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ། རྩ་བྱ།  
OM GURU HASA VAJRA SAPARIVĀRA ARGHAM PĀDYAM PUṢPE DHŪPAM ĀLOKE  
GANDHAM NAIVIDYAM ŚABTA PRATĪCCHA SVĀHĀ

**མཚོང་བ་ནི། Maṇḍala-offering**

**Cúng maṇḍala**

རྩྭ་རྩྭ་ ངོ་མེད་སྤོང་བཞི་སྤོང་པམ་འཁོར་ཡུགས་བཅས་པའི་ཚེན་ཉི་ཟླ་ཀྱི་མཚོ་སྟོན་ཤིང་ཚོགས།

མེ་རྟོག་སྣམ་འབྲས་ཇི་སྟེང་མཚེས་བ་ཀུན་ལྷི་ཡི་མཚུལ་རྒྱལ་བ་རྣམས་ལ་འབྲུལ།

HŪṂ HRĪḤ/ DRI ME LING ZHI LING TRÄN KHOR YUG CHÄ/ RIN CHEN NYI DA GYA TSHO JÖN  
SHING TSHOG/ME TOG MÄN DRÄ JI NYI CHI PA KÜN/ CHI YI MÄNDAL GYÄL WA NAM LA BÜL/

HŪṂ HRĪḤ The four untainted continents, the sub-continents and their surroundings; the precious sun and moon and the ocean and forest of trees; and all the flowers, medicines, and fruits that have ever existed—I offer the outer mandala to all the conquerors.

*HŪṂ HRĪḤ*

*Bốn châu vô cấu, tiểu châu và thiết vi,*

*mặt trăng mặt trời quý, đại dương, rừng cây,*

*tất cả hoa quả thảo dược, mọi hiện hữu*

*Con dâng maṇḍala ngoài lên chư Phật.*

རྗེ་རྣམས་རང་ལུས་ལྷུང་ཁམས་སྐྱེ་མཚེད་ཡུལ་སྣང་བཅས། གདོས་བཅས་འཛིན་གྲུབ་ཤ་ཁྲག་རྩས་པའི་ཚོགས།

བཀོད་ལེགས་ཡིད་འོང་མཚོད་པའི་ཚོགས་སྐུལ་བ། རང་གི་མཚུལ་རྒྱལ་བ་རྣམས་ལ་འབྲུལ།

HŪṂ HRĪḤ/ RANG LÜ PHŪṂ KHAM KYE CHE YÜL NANG CHÄ/ DÖ CHÄ DZIN DRUB SHA TRAG RÜ  
PÄ TSHOG/KÖ LEG YI ‘ONG CHÖ PÄ TSHOG DRÜL PA/NANG GI MÄNDAL GYÄL WA NAM LA BÜL/

HŪṂ HRĪḤ My body, the aggregates, the dhātus, the āyatanas, and the experience of their objects, this corporeal body along with the mass of grasping’s creation, the flesh, blood, and bone, and the well arranged enjoyable mass of conjured offerings—I offer this inner maṇḍala, to all the conquerors.

*HŪṂ HRĪḤ*

*Thân con, uẩn giới xứ cùng các đối cảnh*

*Cùng xương thịt máu hình thành do chấp thực*

*Hóa thành cúng phẩm trang nghiêm thật đẹp đẽ*

*Con dâng maṇḍala nội lên chư Phật.*

རྗེ་རྣམས་ཤེས་བདེ་སྟོང་དགའ་བའི་རོལ་བ་ལས། ཡབ་ཡུམ་སྟོམ་འཇུགས་གསང་བའི་འབྲུལ་འཁོར་གྱི།

འཛིན་མེད་དགའ་སྟེང་མཚོད་བྱུང་རོལ་བའི་ཚོགས། གསང་བའི་མཚུལ་རྒྱལ་བ་རྣམས་ལ་འབྲུལ།

HŪṂ HRĪḤ/THAB SHE DE TONG GA WÄ RÖL PA LÄ/ YAB YUM NYOM JUG SANG WÄ TRÜL KHOR



GYI/DZAG ME GA KYE MÄ JYUNG RÖL PÄ TSHOG/ SANG WÄ MÄNDAL GYÄL WA NAM LA BÜL/  
HŪM HRĪḤ By means of the enjoyment of the joy of empty-bliss, of method and wisdom, the  
marvelous enjoyments of the joys of non-dripping in the secret exercise of the father and  
mother in union— I offer this secret mandala to all the conquerors.

*HŪM HRĪḤ*

*Tận hưởng niềm vui từ phương trí lạc không*

*Phụ mẫu hòa hợp trong huyền luân bí mật*

*Sinh khởi niềm hoan lạc tuyệt diệu vô lậu*

*Con dâng maṇḍala mật lên chư Phật.*

ལྷོ་རྗེ་ བྱི་ནང་དབྱེར་མེད་དེ་ཉིད་མཐའ་བཞི་བྲལ། མཚོད་བྱ་མཚོད་བྱེད་ངོ་བོ་ཉིད་མེད་པའི།  
རང་རིག་རང་རྩལ་བདེན་དོན་གཤེས་བབས་ཀྱི། དོན་དམ་མཚུལ་རྒྱལ་བ་རྣམས་ལ་འབུལ།

HŪM HRĪḤ CHI NANG YER ME DE NYI THA ZHI DRÄL/ CHÖ JYA CHÖ JYE NGO WO NYI ME  
PÄ/RANG RIG RANG TSÄL DEN DÖN SHI BAB KYI/ DÖN DAM MÄNDAL GYÄL WA NAM LA BÜL/  
HŪM HRĪḤ Outer and inner indivisible, thatness is free from the four extremes. The offering  
and the one who offers in essence not existing, it is the self-aware, self-effulgent absolute truth.  
I offer this absolute truth mandala of the natural condition to all the conquerors.

*HŪM HRĪḤ*

*Ngoại nội bất phân, thực tánh lià tứ biên*

*Sở thí, năng thí không có bản chất thực*

*Đây là thắng nghĩa để tự giác tự hiển*

*Con dâng chư Phật maṇḍala thắng nghĩa.*

སྐུ་གསུམ་ཡོངས་རྫོགས་སྣ་མའི་ཚོགས་རྣམས་ལ། བྱི་ནང་གསང་གསུམ་དེ་བཞིན་ཉིད་གྱིས་མཚོད།  
བདག་ལུས་ལོང་སྟོད་སྣང་སྲིད་ཡོངས་བཞིས་ལ། སྣ་མེད་མཚོག་གི་དངོས་གུབ་བསྐྱེད་དུ་གསོལ།

KU SUM YONG DZOG LA MÄ TSHOG NAM LA/ CHI NANG SANG SUM DE ZHIN NYI KYI CHÖ/DAG  
LÜ LUNG CHÖ NANG SI YONG ZHE LA/ LA ME CHOG GI NGÖ DRUB TSÄL DU SÖL/

To the assembly of gurus, who have fully perfected the three kāyas, I offer the outer, inner,  
secret, and thatness offerings. Please accept my body, wealth, and all that appears and exists in  
their totality, and grant me the unsurpassed supreme attainment.

*Con cúng dường ngoài nội mật và thực tánh*

*lên tập hội thượng sư viên mãn tam thân.*

*Xin nhận thân con, tài sản, mọi hiển hiện*

*Ban cho con thành tựu vô thượng thù thắng!*

ཨོ་གུ་རུ་ར་རྒྱ་མཚུལ་བུ་ཇ་མེ་གླ་ས་སུ་བླ་སྣ་ར་ཏ་ས་མ་ཡེ་ཨྲུཾྷྱི།

OM GURU RATNA MAṄḌALA PŪJA MEGHA SAMUDRA SPHARAṄA SAMAYE ĀḤ HŪM̐

**བསྐྱོད་པ་ནི།      Praise**  
**Tán thán**

བྱང་ཕྱོགས་སུན་པའི་སྤྲལ་རུམ་ན། གངས་ལ་ཉི་མ་ཤར་འདྲ་བ། ཐོས་པ་དགའ་ཞེས་བྱ་བ་ཡི། སྐྱེས་བུ་དེ་ལ་ཕྱག་འཚལ་བསྐྱོད།  
བསྐྱོད་པར་འོས་པ་ཐམས་ཅད་ལ། རིང་རུལ་ཀུན་གྱི་གངས་སྐྱེད་གྱི། ལྷས་འདུད་པ་ཡིས་རྣམ་ཀུན་ཏུ།  
མཚེག་ཏུ་དད་པས་བསྐྱོད་པར་བགྱི།

JYANG CHOG MÜN PÄ MAG RUM NA/ GANG LA NYI MA SHAR DRA WA/ THÖ PA GA ZHE JYA WA  
YI/ KYE WU DE LA CHAG TSÄL TÖ/ TÖ PAR Ö PA THAM CHÄ LA/ ZHING DÜL KÜN GYI DRANG NYE  
KYI/ LÜ TÖ PA YI NAM KÜN TU/ CHOG TU DÄ PÄ TÖ PAR GYI/

I pay homage to and praise the one known as Pleasant to Hear, who in the pitch-darkness in the north is like the sun shining on a glacier.

To all those who are worthy of praise, I shall bow with replicas of my body, equal in number to dust-motes in the universe, and continuously give praise with utmost devotion.

*Nơi tối tăm ẩm đạm phương bắc,  
có bậc danh xưng là Văn Hỉ  
Như vầng dương chiếu nơi băng giá  
Con xin kính lễ tán thán ngài.  
Thân nhiều như vi trần thế giới  
Quán ra để gặp mình kính lễ  
tất cả chư vị đáng ngợi ca.  
Thành tâm con xin tán thán mãi.*



chiếu sáng. Ngoài ra hãy tụng niệm

### Lời Cầu Nguyện Đến Dòng Kagyu Trân Quý.

མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་སྐྱེ་མ་སངས་རྒྱས་རིན་པོ་ཆེ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས་སོ།།

MA NAM KHA DANG NYAM PÄ SEM CHÄN THAM CHÄ LA MA SANGYE RINPOCHE LA SÖL WA DEB SO/

All mother sentient beings boundless as the sky supplicate the precious guru-Buddha.

*Tất cả hữu tình ngang ngửa với hư không đều cầu khẩn đức bốn sư tôn quý là Phật Đà.*

མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་སྐྱེ་མ་གྲུན་བྱེད་ཚེས་ཀྱི་སྐྱེ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས་སོ།།

MA NAM KHA DANG NYAM PÄ SEM CHÄN THAM CHÄ LA MA KÜN KHYAB CHÖ KYI KU LA SÖL WA DEB SO/

All mother sentient beings boundless as the sky supplicate the guru, the all-pervasive dharmakāya.

*Tất cả hữu tình ngang ngửa với hư không đều cầu khẩn đức bốn sư là pháp thân biến bố.*

མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་སྐྱེ་མ་བདེ་ཆེན་ལོངས་སྤྱོད་རྫོགས་པའི་སྐྱེ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས་སོ།།

MA NAM KHA DANG NYAM PÄ SEM CHÄN THAM CHÄ LA MA DECHEN LONG CHÖ DZOK PE KU LA SÖL WA DEB SO/

All mother sentient beings boundless as the sky supplicate the guru, the great bliss sambhogakāya.

*Tất cả hữu tình ngang ngửa với hư không đều cầu khẩn đức bốn sư là báo thân đại lạc.*

མ་ནམ་མཁའ་དང་མཉམ་པའི་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད་སྐྱེ་མ་སྤྲུགས་རྗེ་སྐྱེ་ལ་བའི་སྐྱེ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས་སོ།།

MA NAM KHA DANG NYAM PÄ SEM CHÄN THAM CHÄ LA MA THUG JE DRÜL PÄ KU LA SÖL WA DEB SO/

All mother sentient beings boundless as the sky supplicate the guru, the compassionate nirmānakāya.

*Tất cả hữu tình ngang ngửa với hư không đều cầu khẩn đức bốn sư là hóa thân từ bi.*

ཞེས་མ་ནམ་བཞི་སྐོར་ཅི་རུས་འདོན།། མོས་གུས་ཀྱི་སྐུ་བསྐྱེད་ལ།

*Thus Recite the fourlines of „mothers boundless as the sky“ as much as possible. After that intensify the dynamic energy of devotion by praying the following:*

*Tụng bốn dòng “MA NAM...” này càng nhiều càng tốt. Rồi tụng như sau để phát lực lượng tín tâm:*

བདག་དང་སེམས་ཅན་ཐམས་ཅད། རྣོ་ཚོས་སུ་འགྲོ་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །ཚོས་ལམ་དུ་འགྲོ་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །ལམ་འཕྲུལ་པ་སེལ་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །འཕྲུལ་པ་ཡེ་ཤེས་སུ་འཆར་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །  
DAG DANG SEM CHÄN THAM CHÄ LO CHÖ SU DRO WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/CHÖ LAM DU DRO WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ LAM TRÜL PA SEL WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/TRÜL PA YE SHE SU CHAR WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/

I and all sentient beings pray for blessings so that our minds become the Dharma; we pray for blessings so that the Dharma becomes the path; we pray for blessings so that the path dispels confusion; we pray for blessings so that the confusion dawns as primordial wisdom.

*Con cùng tất cả hữu tình*

*Cầu gia trì cho tâm trí hướng về giáo pháp.*

*Cầu gia trì cho các pháp đều đúng chánh đạo.*

*Cầu gia trì cho chánh đạo xóa tan mê lầm.*

*Cầu gia trì cho các mê lầm đều hiện thành trí tuệ.*

བདག་གི་ལས་དང་ཉོན་མོངས་པའི་སྐྱབ་པ་དང་ཤེས་བྱའི་སྐྱབ་པ་དང་། །བག་ཆགས་ཀྱི་སྐྱབ་པ་ཐམས་ཅད་  
ད་ལྟ་ཉིད་དུ་དག་པར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །འདུག་ས་འདི་ཉིད་དུ་དག་པར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །  
ཐུན་འདི་ཉིད་དུ་དག་པར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །

DAG GI LÄ DANG NYÖN MONG PÄ DRIB PA DANG SHE JYÄ DRIB PA DANG/ BAG CHAG KYI DRIB PA THAM CHÄ DA TA NYI DU DAG PAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ DUG SA DI NYI DU DAG PAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ THÜN DI NYI DU DAG PAR JYIN GYI LAB TU SÖL/

I pray for blessings so that all my karmic, afflictive, cognitive, and habitual obscurations are purified at this very moment; I pray for blessings so that they are purified on this very seat; I pray so that they are purified in this very session.

*Cầu gia trì cho tất cả tội nghiệp của con, phiền não chướng,*

*sở tri chướng và tập khí chướng đều được thanh tịnh ngay lập tức.*

*Cầu gia trì tịnh hóa ngay tại chỗ này.*

*Cầu gia trì tịnh hóa ngay thời khóa này.*

བདག་གི་རྒྱུད་འདི་དག་པར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །རྒྱུད་འདི་ནམ་པར་གྲོལ་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །ད་ལྟ་ཉིད་  
དུ་གྲོལ་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །འདུག་ས་འདི་ཉིད་དུ་གྲོལ་བར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །ཐུན་འདི་ཉིད་དུ་གྲོལ་བ་  
ར་བྱིན་གྱིས་བརླབ་ཏུ་གསོལ། །

DAG GI GYÜ DI DAG PAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ GYÜ DI NAM PAR DRÖL WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/DA TA NYI DU DRÖL WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ DUG SA DI NYI DU DRÖL WAR JYIN GYI LAB

TU SÖL/THÜN DI NYI DU DRÖL WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/

I pray for blessings so that my mind is purified; I pray for blessings so that my mind is fully liberated; I pray for blessings so that it is liberated at this very moment; I pray for blessings so that it is liberated on this very seat; I pray for blessings so that it is liberated in this very session.

*Cầu gia trì cho dòng tâm con được thanh tịnh.*

*Cầu gia trì cho dòng tâm này được giải thoát.*

*Cầu gia trì được giải thoát ngay lập tức.*

*Cầu gia trì được giải thoát ngay nơi đây.*

*Cầu gia trì được giải thoát ngay thời khóa này.*

བདག་གི་རྒྱལ་ལ་ཉིང་ངེ་འཛོལ་མཚན་ཏུ་གྱུར་བ་ཕྱིན་ཅི་མ་ལོག་པ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །ད་ལྟ་ཉིད་དུ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །འདུག་ས་འདི་ཉིད་དུ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །ལུས་འདི་ཉིད་དུ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །

DAG GI GYÜ LA TING NGE DZIN CHOG DU GYUR PA CHIN CHI MA LOG PA KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/DA TA NYI DU KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ DUG SA DID NYI DU KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/THÜN DI NYI DU KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/

I pray for blessings so that the most excellent and unmistaken samādhi arises in my mind; I pray for blessings so that it arises at this very moment; I pray for blessings so that it arises on this very seat; I pray for blessing so that it arises in this very session.

*Cầu gia trì cho thiền định thù thắng không điên đảo*

*sinh khởi trong dòng tâm tục của con.*

*Cầu gia trì sinh khởi ngay lập tức.*

*Cầu gia trì sinh khởi ngay chỗ này.*

*Cầu gia trì sinh khởi ngay thời khóa này.*

ཡེ་ཤེས་ཚན་ཏུ་གྱུར་བ་ཕྱིན་ཅི་མ་ལོག་པ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །ད་ལྟ་ཉིད་དུ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །འདུག་ས་འདི་ཉིད་དུ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །ལུས་འདི་ཉིད་དུ་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་བསྐྱབ་ཏུ་གསོལ། །

YE SHE CHOG TU GYUR PA CHIN CHI MA LOG PA KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ DA TA NYI DU KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ DUG SA DI NYI DU KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/ THÜN DI NYI DU KYE WAR JYIN GYI LAB TU SÖL/

I pray for blessings so that the most excellent and unmistaken primordial wisdom arises; I pray for blessings so that it arises at this very moment; I pray for blessings so that it arises on this

very seat; I pray for blessings so that it arises in this very session.

*Cầu gia trì cho trí tuệ thù thắng không điên đảo sinh khởi.*

*Cầu gia trì sinh khởi ngay lập tức.*

*Cầu gia trì sinh khởi ngay chỗ này.*

*Cầu gia trì sinh khởi ngay thời khóa này.*

ཞེས་གོང་དང་སྐྱེལ་ལ་ཚར་གངས་གང་རྣམ་གྱིས་གསོལ་བ་གདབ། རྒྱལ་པར་སློབ་འདོད་རྗེ་བཙུན་མི་ལའི་གསོལ་འདེབས་དམིགས་བསལ་རྒྱས་  
བསྐྱེས་གང་ཤེས་བྱ་སྤོང་པོ་ལྟ་བུ་རྒྱལ་དབང་རིན་ཆེན་ཕུན་ཚོགས་ཀྱི་དག་སྣང་ཡིད་བཞིན་ཅོར་མཚོག་གི་གསོལ་འདེབས་ནི།

*Thus, with the words above, pray as much as you can. If you want to elaborate, do whatever long or short versions of supplication you know to Je Mila. 'The Supreme Wishfulfilling Jewel,' which is like the quintessence of supplications and a pure vision of Gyalwang Rinchen Phuntsok is as follows:*

Hãy tụng lời cầu nguyện như trên càng nhiều càng tốt. Nếu muốn chi tiết hơn thì đọc bất cứ bài cầu nguyện dài hay ngắn nào mình biết tới tôn giả Mila.

Bài cầu nguyện “Nhu Ý Bảo Thù Thắng” sau đây giống như tâm yếu và là linh kiến của ngài Gyalwang Rinchen Phuntsok.

སྲ་མའི་བཀའ་བཞིན་སྣུར་སྐྱབ་སྟེ། རང་སོག་ཡལ་བར་དོར་ནས་ནི། རྒྱལ་པའི་བཙུན་འཛིན་དངོས་གྲུབ་རྟེན་མི་ལ་དོ་རྗེ་རྒྱལ་མ  
ཚན་ལ། མོས་གུས་གདུང་བས་གསོལ་བ་འདེབས། འདེབས་འབྱུང་སློབ་ཤས་སྟེ་བ་དང་། རང་འབྱུང་རང་ངོ་ཤེས་པ་བྱ། གསོལ་བ་འདེ  
བས་སོ་སྐྱགས་རྗེས་བྱུངས།

LA MÄ KA ZHIN LHUR LANG TE/ RANG SOG YÄL WAR DOR NÄ NI/DRUB PÄ TÄN DZIN NGÖ DRUB  
NYE/ MI LA DOR JE GYÄL TSHÄN LA/MÖ GÜ DUNG WÄ SÖL WA DEB/ NGE JYUNG KYO SHÄ KYE  
WA DANG/RANG JYUNG RANG NGO SHE PA RU/ SÖL WA DEB SO THUG JE ZUNG/

Persevering in line with the guru’s instructions and by completely sacrificing your own life, you who uphold the doctrine of the Practice Lineage’s and has attained the siddhis, Mila Dorje Gyaltsen, I supplicate you with yearning devotion. For the generation of renunciation and sadness, and for the self-recognition of the self-existent, I supplicate you – please hold me with your compassion.

*Luôn gắng làm theo lời đạo sư,  
từ bỏ hết cuộc sống cá nhân,  
giữ vững pháp mạch, đạt thành tựu  
Đức Mila Dorje Gyaltsen  
Con chí thành cầu nguyện tới ngài!*

*Bậc có tâm buồn chán, xả ly  
chứng ngộ được diện mục tự sinh.  
Nguyện cầu ngài từ bi gia hộ!*

ཞེས་དང་། *And also* *Ròi tụng*

རྗེ་མི་ལ་བཞད་པ་དོ་རྗེ་ལ་གསོལ་བ་འདེབས་སོ།།  
JE MI LA ZHÄ PA DOR JE LA SÖL WA DEB SO/  
Lord Mila, the Laughing Vajra, I supplicate you.

*Con nguyện cầu ngài Tôn giả Mila, Hỉ Tiểu Kim Cang!*

ཞེས་གདུང་ཤུགས་དྲག་པོས་ཕུར་ཚུགས་གསོལ་བ་ཅི་རུས་གདབ།  
*Thus supplicate as much as possible, with strong yearning, followed by:*  
*Hết sức kiên thành trì tụng càng nhiều càng tốt*

རྗེ་སྐུ་ཚོ་གཅིག་ལ་སངས་རྒྱས་ནས། མཚན་ཚོས་ཚད་འཁོར་བ་དོང་སྐྱུག་པ། རྣལ་འབྱོར་གྱི་དབང་ཕྱག་རིན་པོ་ཆེ།།  
དཔལ་བཞད་པ་དོ་རྗེ་སྐུ་ལ་འདེབས།།  
JE KU TSHE CHIG LA SANG GYÄ NÄ/ TSHÄN THÖ TSHÄ KHOR WA DONG DRUG PA/NÄL JYOR GYI  
WANG CHUG RIN PO CHE/ PÄL ZHÄ PA DOR JE DRÜL PÄ KU/  
The lord who attained awakening in one lifetime and makes everyone who hears his name stirs  
saṃsāra from the root, the precious King of Yogis, the Glorious Laughing Vajra in emanation  
form,

*Tôn thân thành chánh quả trong một đời.  
Nghe tên là khuấy đảo đáy luân hồi.  
Bậc minh vương của các du già sĩ  
hiện trong thân tướng Hỉ Tiểu Kim Cang.*

ཕ་རྗེ་བཙུན་རས་པ་ཚེན་པོ་ལ། ལྷ་མོས་གུས་གདུང་བས་གསོལ་བ་འདེབས། ཡིད་ཐེ་ཚོམ་མེད་པའི་སློ་གཏང་ལྷ།  
། རུས་འདི་ཕྱི་ཀུན་ཏུ་ཕྱགས་རྗེས་བྱངས། ཚོ་ལོང་མེད་མི་རྟག་སྐྱོ་ཤས་སྐྱེས།།  
སློ་དམ་པའི་ཚོས་སྐྱེ་འགྲོ་བ་དང་། ། ལམ་དམན་དང་ལོག་པར་མི་གོལ་བར།  
PHA JE TSÜN RÄ PA CHEN PO LA/ BU MÖ GÜ DUNG WÄ SÖL WA DEB/  
YI THE TSHOM ME PÄ LO TÄ ZHU/ DÜ DI CHI KÜN TU THUG JE ZUNG/  
TSHE LONG ME MI TAG KYO SHÄ KYE/ LO DAM PÄ CHÖ SU DRO WA DANG/ LAM MÄN DANG  
LOG PAR MI KÖL WAR/  
the great father Jetsun, Clad in Cotton! I, your child am supplicating you with yearning devotion,  
and trusts you with no wariness in my mind. Hold me with your compassion here and hereafter.



Bless me so that on this very seat I can generate sadness towards this short and impermanent life, turn my mind towards the Dharma,

*Vô cùng tin tưởng không nghi ngờ*

*con thơ đây thành tâm khẩn nguyện*

*người cha vĩ đại, tôn giả Repa*

*Từ bi hộ trì đời này đời sau*

*Thấy chán cuộc sống tạm bợ vô thường*

*Đưa tâm trí con về với chánh pháp*

*Không lạc vào đường thấp kém điên đảo*

ཚོས་བྱས་ཚད་ལམ་དུ་འགོ་བ་དང་། །ལས་རྒྱ་འབྲས་སྐྱང་དོར་མི་འཚོལ་ཞིང་། །  
རྒྱུད་སྒྲོམ་པ་དམ་ཚིག་རྣམ་པར་དག་ཚོགས་ཟག་བཅས་ཟག་མེད་ཡོངས་སུ་རྒྱུ་རྒྱུ་སྒྲོམ་། །  
ཕྱི་ཚོས་བརྒྱུད་ཉོན་མོངས་འཚིང་ལས་གྲོལ་ཞུ་བའི་ལམ་བཟང་མཐའ་བུ་ཕྱིན་། །

CHÖ JYÄ TSHÄ LAM DU DRO WA DANG/LÄ GYU DRÄ LANG DOR MI CHÖL ZHING/ GYÜ DOM PA  
DAM TSHIG NAM PAR DAG/TSHOG ZAG CHÄ SAG ME YONG SU DZOG/ CHI CHÖ GYÄ NYÖN  
MONG CHING LÄ DRÖL/NANG ZHU DE LAM ZANG THA RU CHIN/

stop my straying into inferior and mistaken paths, and may all of my Dharma practice accord with the path. May I never confuse what is to be adopted and discarded within cause and result, and may my mind and the vows and samayas be absolutely pure. May I fully accomplish the contaminated and uncontaminated accumulations, and outwardly become free from the clutches of the eight worldly concerns and inwardly reach perfection by the path of melting bliss.

*Mọi pháp con tu đều hợp chánh đạo.*

*Nhân quả thủ xả đều không rối loạn*

*Tâm tục, giới nguyện đều thanh tịnh hết*

*Viên mãn tư lương hữu lậu vô lậu*

*Ngoài, thoát xiềng xích phiền não tám pháp*

*Trong, nhập thiện đạo an lạc cứu cánh*

དོན་རང་རིག་གཞུག་མ་ཕྱག་རྒྱ་ཆེ། །གཤེས་སྐྱེ་གསུམ་རྩལ་སྤང་ཚོས་ཉིད་རྒྱན་། །  
རྗེ་རས་པ་ཆེན་པོའི་གསང་གསུམ་དང་། །དབྱེར་མི་བྱེད་རང་རིག་སྣང་དབྱས་སང་། །  
དུས་སྐད་ཅིག་མཛོན་པར་སངས་རྒྱས་ཉི། །མ་མཁའ་བྱུང་འགོ་བ་འདྲེན་ལུས་པའི། །  
མཚོག་ཐུན་མོང་དངོས་གྲུབ་མ་ལུས་པ། །སྣན་འདི་བུ་ཐོབ་པར་བྱིན་གྱིས་སྒྲོབས། །

DÖN RANG RIG NYUG MA CHAG GYA CHE/ SHI KU SUM TSÄL NANG CHÖ NYI GYÄN/ JE RÄ PA  
CHEN PO SANG SUM DANG/YER MI CHE RANG RIG NYIN WÜ SÄ/ DÜ KÄ CHIG NGÖN PAR SANG  
GYÄ TE/MA KHA KHYAB DRO WA DREN NÜ PÄ/ CHOG THÜN MONG NGÖ DRUB MA LÜ PA/TÄN  
DI RU THOB PAR JYIN GYI LOB/

Awaken in the heart of my heart, the self-awareness that is not different from you, the Cotton  
Clad Lord's three secrets, which is the truth of the innate self-aware Mahāmudrā, and the  
innate skilful display of three kāyas, the adornments of suchness. May I attain true awakening  
in one instant, accomplish the supreme and ordinary siddhis, and have the ability to liberate all  
mother sentient beings equal to the sky's infinity.

*Đại Thủ Ấn là bốn giác thẳng nghĩa,  
hiển bày tam thân, trang sức pháp tánh.*

*Hãy đánh thức con giữa tâm tự giác  
bất phân với tam mật của thánh giả.*

*Xin gia trì chúng đấng ngay nơi đây,  
Hiện chứng Phật quả trong một sát na,  
Dẫn đạo chúng sinh mẹ ngang hư không,  
Đắc mọi thành tựu thù thắng thế tục.*

ཨོ་ཨྲ་ལྷ་མྱེ་གྱུ་ཅ་ར་ལྷ་ས་བ་སི་ལྷི་ལྷུ།

OM Ā HŪM̐ GURU RATNA SARVA SIDDHI HŪM̐

སྐབས་འདིར་སྣོན། ཚོགས་ཀྱི་ལོ་བྱང་རྣམས་བསགས་ཏེ།

*At this point, if you wish to perform a gaṇacakra, arrange the substance  
and then recite*

*Lúc này nếu có điều kiện, hãy bày cúng phẩm.*

**Gaṇacakra CÚNG LỄ**

ཨོ་ཁ་རྒྱ་རོ་ཏེ་ལྷུ་ལྷུ་ཕུ།

OM KHAṆḌA ROHE HŪM̐ HŪM̐ PHAT̐

ཨོ་སྣ་རྒྱ་མ་བྱལ་ས་བ་རྣམ་སྣ་རྒྱ་མ་བྱལ་ཏེ།

OM SVABHĀVA ŚUDDHĀḤ SARVA DHARMĀḤ SVABHĀVA ŚUDDHŌ 'HAM

སྣོང་པའི་ངང་ལས་ཡི་ལས་རྒྱུང་། རི་ལས་མེ་ཡི་དགེལ་འཁོར་སྟེང་། ཀློག་ལས་མི་མགོ་སྐྱེད་བུའི་དབུས།  
བདེ་སྣོང་ཡངས་ཤིང་རྒྱ་ཆེའི་ནང་། ཚོགས་རྩིས་ཡི་ཤིས་བདུད་རྩིས་གྱུར།

TONG PĀ NGANG LĀ YAM LĀ LUNG / RAM LĀ ME YI KYIL KHOR TENG / KAM LĀ MI GO GYE BŪ  
WÜ /DE KYONG YANG SHING GYA CHE NANG/ TSHOG DZĀ YE SHE DÜ TSIR GYUR/

In the state of emptiness, YAM transforms into wind, and RAM transforms into a mandala of fire. Upon it KAM transforms into a tripod of human heads, in the center of which, inside a vast and gigantic bliss-container, the substances transmute into elixir of primordial wisdom.

*Từ Không YAM biến thành gió*

*Trên vòng lửa do RAM biến thành*

*Trong chén sọ hỉ lạc rộng lớn*

*Các chất thành cam lồ trí tuệ.*

ཨོ་ཨུམ་རྩུ་ཏཱ་ཏིལ་ཤིང་།

OM ĀH HŪM HA HOḤ HRĪḤ

ལན་གསུམ་བཟོད།

Repeat this mantra three times Niệm ba lần

## ཚོགས་མགོན་ལྷ་འབྲེན་ནི། **Inviting the guests for the feast**

### **Mời khách dự cúng lễ**

རྩུ། འོག་མིན་ཚས་དབྱིངས་པོ་བྲང་ནས།བཙམ་ལྷན་ཚས་སྐྱེད་རྩེ་འཆང་།

HŪM 'OG MIN CHÖ YING PHO DRANG NÄ/ CHOM DÄN CHÖ KU DOR JE CHANG/

HŪM I invite from the palace of dharmadhātu in Akaniṣṭha, Bhagavān Vajradhara,

*HŪM*

*Từ cung điện pháp giới vô thượng*

*Thiện thế pháp thân Kim Cang Trì*

ཟ་ཧོར་རྒྱལ་པོའི་པོ་བྲང་ནས།གྲུབ་པའི་དབང་ལྷན་ཏིལ་ཤིང་།

ZA HOR GYÄL PO PHO DRANG NÄ/ DRUB PÄ WANG CHUG TI LI PA/

from the royal palace of Zahor, Tillipa, the king of siddhas,

*Từ cung điện hoàng gia Zahor:*

*Chúa tể thành tựu Tillipa:*

ཕུལ་ཏ་རིའི་དགོན་པ་ནས། རྣམ་འབྱོར་རྣམ་ཏེ་བའི་ཞབས།  
PU PA HA RI GÖN PA NÄ/ NÄL JYOR NA RO TA PÄ ZHAB/  
from the solitude of Puṣpahārī, Nārotapa, the yogi,

*Từ ẩn thất Puṣpahārī:*

*Du già sĩ Nārotapa*

གྲོ་བོ་ལུང་གི་གནས་མཚོག་ནས། ལོ་མར་བ་ལྷོ་གོས་རྗེ།  
DRO WO LUNG GI NÄ CHOG NÄ/ LO TSA MAR PA LO DRÖ JE/  
from the excellent land of Dowo Lung, Lord Marpa Lodoe, the translator,

*Từ thắng địa xứ Dowo Lung:*

*Đại dịch giả Marpa thông tuệ*

ལ་ཕྱི་དབལ་གྱི་ཚུ་བར་ནས། རྗེ་བཙུན་དོ་རྗེ་རྒྱལ་མཚན་ཞབས།  
LA CHI PÄL GYI CHU WAR NÄ/ JE TSÜN DOR JE GYÄL TSHÄN ZHAB/  
from Lachi Pelgyi Chubar, Venerable Jetsun Dorje Gyaltsen,

*Từ Lachi Pelgyi Chubar:*

*Đại tôn giả Dorje Gyaltsen*

རི་བོ་ཤརྟིའི་གནས་མཚོག་ནས། དགའ་པོ་ལོ་ལོ་གཞོན་ལུ་མཚན།  
RI WO SHÄN TI NÄ CHOG NÄ/ DAG PO DZ Ö ZHÖN NU TSHÄN/  
from the excellent land of Mount Shanti, Dagpo Dawö Zhunu,

*Từ thắng địa vùng núi Sânti:*

*Ngài Dagpo Dawo Zhunu*

མཐའ་རྩ་དབལ་གྱི་ཚོས་འབྱུང་ནས། འགོ་བའི་མགོན་པོ་དོ་རྗེ་རྒྱལ།  
THA TSA PÄL GYI CHÖ JYUNG NÄ/ DRO WÄ GÖN PO DOR JE GYÄL/  
from the dharmodaya of Thatsa Pel, Dorje Gyalpo, the lord of migratory beings,

*Từ cội nguồn pháp Thatsa Pal:*

*Hổ chủ chúng sinh Dorje Gyal*

འབྲི་གུང་དབལ་གྱི་ནགས་ལོང་ནས། ལོ་ལོ་ལོ་སྐྱེ་རྒྱ་ཤི།  
DRI GUNG PÄL GYI NAG TRÖ NÄ/ NGO WO NYI KU RATNA SHRI/

from the forest of glorious Drikung, the svābhāvīkākāya Ratnaśrī,

*Từ cánh rừng Drikung kiết tường:*

*Tự tánh thân đức Ratnaśrī*

མྱི་གཙུག་ཉི་ཟེང་གདན་སྟེང་དུ་རྩ་བའི་སྐ་མ་རྩོ་རྩེ་འཆང་།

CHI TSUG NYI DÄ DÄN TENG DU/ TSA WÄ LA MA DOR JE CHANG/

from the sun-moon seat on my crown, the root guru Vajradhara,

*Trên nhật nguyệt ở đỉnh đầu con:*

*Thượng sư căn bản Kim Cang Trì*

གར་བཟུགས་དག་པའི་ཞིང་ཁམས་ནས།རྩ་བའི་སྐ་མ་དམ་པའི་ཚོགས།

GAR ZHUG DAG PÄ ZHING KHAM NÄ/ TSA GYÜ LA MA DAM PÄ TSHOG/

from any pure land you are dwelling in, the glorious root and lineage gurus,

*Từ bất kỳ quốc độ thanh tịnh:*

*Tập hội thượng sư và chư tổ*

ལྷན་གྲུབ་ཡེ་ཤེས་མཁའ་རྫོང་ནས།ཡི་དམ་རྒྱལ་བ་རྒྱ་མཚོའི་ཚོགས།

LHÜN DRUB YE SHE KHA LONG NÄ/ YI DAM GYÄL WA GYA TSHO TSHOG/

from the expanse of spontaneous primordial wisdom, the ocean of conqueror yidam-deities,

*Từ không giới trí tuệ tự thành:*

*Hải hội chư điều ngự bốn tôn*

གནས་ཡུལ་དག་པའི་ཕོ་བྲང་ནས།དཔལ་བོ་མཁའ་འགྲོ་ཤུགས་འགྲོའི་ཚོགས།

NÄ YÜL DAG PÄ PHO DRNG NÄ/ PA WO KHAN DRO SHUG DRO TSHOG/

from the palaces in the pure lands, multitudes of ḍākās, ḍākinīs, and secondary ḍākinīs,

*Từ cung điện các cõi thanh tịnh:*

*Hội đũng sĩ, không hành, kiện hành*

དུར་རྩོད་འཛིགས་རུང་ཞིང་ཁམས་ནས།ལྷན་ཁྲག་འཇུང་མ་རྒྱ་ཀླུ་ལྷའི་ཚོགས།

DUR TRÖ JIG RUNG ZHING KHAM NÄ/ TRAG THŪM MA HA KA LAY TSHOG/

from the frightening charnel grounds of a pureland, the blood drinking mahākālas,

*Từ cõi giới thi lâm kinh hãi:*

*Hội ẩm huyết Mahākāla*

འགྲི་གུང་བྱང་ཚུབ་སྒྲིབ་མཚོག་ནས།བཟུང་སྤྱང་ཨ་ཕྱི་ཚོས་གྱི་སྒྲོན།

DRI GUNG JYANG CHUB LING CHOG NÄ/ TÄN SUNG A CHI CHÖ KYI DRÖN/

from the great Drikung Jangchup Ling, Achi Chökyi Drön, the protectress of the Doctrine,

*Từ Diệu Xứ Bồ Đề Drikung:*

*Hộ pháp Achi Chokyi Dron*

གངས་དཀར་ཤེལ་གྱི་ཚོད་པན་ནས།ལྷ་སྐབ་བཀྲ་ཤིས་ཚེ་རིང་མ།

GANG KAR SHEL GYI CHÖ PÄN NÄ/ LHA MÄN DRA SHI TSHE RING MA/

from the summit of the White Crystal Glacier, Lhamen Tashi Tseringma,

*Từ đỉnh Bạch Tuyết Thủy Tinh:*

*Lhamen Tashi Tesringma*

གནས་ཡུལ་སོ་སོའི་ཕོ་བྲང་ནས།སྒྲིབ་པའི་བཟུང་སྤྱང་དམ་ཅན་ཚོགས།

NÄ YÜL SO SO PHO DRANG NÄ/ NYING PO TÄN SNG DAM CHÄN TSHOG/

from your individual lands and palaces, the oath-bound protectors of the quintessence teachings;

*Từ cung điện của từng thánh địa:*

*Chư kết thệ giữ kho tâm yếu*

དམ་ཚིག་གཙང་མའི་ཚོགས་ཁང་འདིར།མོས་གུས་གསུང་བས་སྐྱབ་འདྲེན་ན།

DAM TSHIG TSANG MÄ TSHOG KHANG DIR/ MÖ GÜ DUNG WÄ CHÄN DREN NA/

With yearning devotion I invite all of you to this assembly hall of pure samaya.

*Con chí tâm thành kính mời dự*

*cúng lễ đầy giới nguyện thanh tịnh.*

ཟག་མེད་བདུད་རྩིས་བྱིན་གྱིས་སྒྲོབས་ཚོགས་འཁོར་ཀུན་བཟང་མཚོད་སྲིན་འདི།

ZAG ME DÜ TSIR JYIN GYI LOB/ TSHOG KHOR KÜN ZANG CHÖ DRIN DI/

These gaṇacakra clouds of offerings of Samantabhadra, blessed and transformed into uncontaminated elixir,

*Mây cúng Phổ Hiền dâng lễ đây*

*gia trì thành cam lồ vô lậu*

གཉིས་མེད་ངང་དུ་འབྲུལ་ལགས་ན།སྤང་དོར་མེད་པར་བཞེས་སུ་གསོལ།

NYI ME NGANG DU BÜL LAG NA / LANG DOR ME PAR ZHE SU SÖL /

I offer to you within the state of non-duality. Please enjoy beyond attachment and rejection.

*Con dâng cúng trong cảnh bất nhị.*

*Xin hãy thọ dụng không thủ xả!*

ཚོས་སྐྱའི་རྒྱལ་ས་མ་ཟེན་བར་ཉམས་ཆགས་བསྐང་ཞིང་བར་ཚད་བསྐྱོག་

CHÖ KU GYÄL SA MA ZIN WAR/ NYAM CHAG KANG ZHING BAR CHÖ DOG/

Until I reach the royal city of dharmakāya, mend my violations and ward off obstacles.

*Tới khi nhập vương thành pháp thân*

*Xin giúp trừ chướng, sửa vi phạm!*

བྱིན་གྱིས་ཚོབས་ཤིག་དངོས་གྲུབ་རྩུལ།

JYIN GYI LOB SHIG NGÖ DRUB TSÖL/

Please bless me and grant the siddhis.

*Xin ban gia trì, các thành tựu!*

ག་ཏ་ཅ་ག་བླ་ཇ་ལྷ་ཉི།

GAṆACAKRA PŪJA KHĀ HI

ཞེས་བརྗོད་དེ་ཚོགས་ཕུང་འབུལ།

*Thus recite and offer the best portion of the ganacakra*

*Niệm tụng và dâng phần ngon nhất của cúng phẩm*

ཧོ། རང་ལུས་གདན་གསུམ་ཚང་བའི་སྒྲ། རང་གི་བསེགས་སྒྲགས་ཕུལ་བ་ཡིས། ལྷུང་དུ་དོ་རྗེའི་ལམ་བཟོད་ནས།

ཕྱག་རྒྱ་ཚེན་པོར་འགྲུབ་གྱུར་ཅིག།

HO RANG LÜ DÄN SUM TSHANG PÄ LHA/ NANG GI SEG LUG PHÜL WA YI/NYUR DU DOR JE LAM

DRÖ NÄ/ CHAG GYA CHEN POR DRUB GYUR CHIG/

Ho! My own body is the deity complete with the three seats. By offering it the inner [offering of] burning and pouring, may I quickly traverse the vajra path and accomplish Mahāmudrā.

*HO*

*Thân con- bốn tôn đủ ba tòa*

*đốt rót, đốt cúng phẩm nội này.*

*Nguyện mau tiến trên kim cang đạo,*

rồi đạt thành tựu Đại Thủ Ấn.

ཨ་ལ་ལ་ཧྷོཾ

A LA LA HOḤ

ཞེས་ཚོགས་ལ་རོལ། *Enjoy the gaṇacakra*    *Hưởng dụng cúng lễ*

**ལྷག་མ་རྣམས།    Blessing of the remnants**

**Phần cúng thừa**

ཨོྲཱ་ཨ་ཀཱ་རོ་མུ་ལོ་སའ་རྣམ་ཤོ། ཨོྲཱ་ཧུ་བུ་བརྣ་ཏུ་ཏཱོྲ་ཨོྲཱ་ཧྷོྲི་ཡཏ་སྐ་ཏུ།

OM AKĀRO MUKHAM SARVA DHARMANAM

ĀDYANUTPANNA TVATA OM ĀH HŪM PHATṬ SVĀHĀ

ལན་གསུམ་གྱིས་བྱིན་གྱིས་བརྒྱབས་ལ། *Repeat three times to bless*    *Niệm ba lần để gia trì*

རྫོང་དཔལ་ཚེན་ཚོགས་ཀྱི་ལྷག་མའི་བདག་སྲགས་ལས་སྐྱེས་དང་འིང་ལས་སྐྱེས་ལས་ལ་སྐྱེས་པའི་མཁའ་འགྲོ་མ།འདིར་གཤེགས་ལྷག་མའི་གཏོར་མ་བཞེས།དཔལ་གྱི་ས་འབབ་འདི་བཞེས་ལ།རྣལ་འབྱོར་བདག་ཅག་འཁོར་བཅས་ཀྱི་སྐྱེན་ངན་བར་ཚད་ཞི་བར་མཛད།

BHYO/ PĀL CHEN TSHOG KYI LHAG MĀ DAG/ NGAG LĀ KYE DANG ZHING LĀ KYE/LĀ LA KYE PĀ KHAN DRO MA/ DIR SHEG LHAG MĀ TOR MA ZHE/PĀL GYI PHA BAB DI ZHE LA/ NĀL JYOR DAG CHAG KHOR CHĀ KYI/ KYEN NGĀN BAR CHĀ ZHI WAR DZÖ/JYO/ PĀL CHEN TSHOG KYI LHAG MĀ DAG/ NGAG LĀ KYE DANG ZHING LĀ KYE/LĀ LA KYE PĀ KHAN DRO MA/ DIR SHEG LHAG MĀ TOR MA ZHE/PĀL GYI PHA BAB DI ZHE LA/ NĀL JYOR DAG CHAG KHOR CHĀ KYI/ KYEN NGĀN BAR CHĀ ZHI WAR DZÖ/

Bhyoh. The owners of the remnants of the glorious gaṇacakra, the ḍākinī arising from mantras, domains, and activities – come here and enjoy the remnant baliṅta. Enjoy this glorious gift and pacify the adverse circumstances and obstacles for us, the yogis including our retinues.

*BHYOḤ*

*Chủ nhân của phần thừa cúng lễ tuyệt diệu*

*Không hành mẫu sinh khởi từ câu chú,*

*từ các tịnh thổ, và từ các hoạt động*



*Hãy đến hưởng dụng Torma đôi ra này  
thọ dụng món quà tuyệt diệu đây  
rồi tiêu diệt tất cả chướng ngại ác duyên  
cho các hành giả chúng ta cùng quyến thuộc!*

འུ་ཚོ་ལྷ་མོ་ཏ་རྟ་ལྷ་ལྷ་ཀ་སྐ་རྒྱ།

UCCHIṢṬA BALINGTA BHAKṢA BHAKṢA KA SVĀHĀ

### **ཇས་དབང་བཞི་ལན་བ་ནི། Receiving the four empowerments**

#### **Nhận bốn quán đảnh**

རྗེ་བཙུན་རས་བ་ཅུ་གསུམ་ལྷ་ཚོགས་ཀྱིས།བདག་རྒྱུད་སླིན་ཅིང་གོལ་བར་བྱིན་གྱིས་ཚོབས།

JE TSÜN RÄ PA TSA SUM LHA TSHOG KYI/ DAG GYÜ MIN CHING DRÖL WAR JYIN GYI LOB/  
May my mind be ripened and liberated by the venerable Cotton Clad one and the assembly of deities of the three roots.

*Hỡi thánh hội tam căn tôn giả Repa*

*hãy gia trì cho dòng tâm con thành thực và giải thoát.*

གསོལ་བ་བཏབ་པས་འཁོར་ཚོགས་གཙོ་བོར་ཐེམ།

SÖL WA TAB PÄ KHOR TSHOG TSO WOR THIM/

As I thus supplicate, the retinues dissolve into the central figure,

*Qua lời khẩn nguyện này, quyến chúng tan vào đàn chủ.*

གསོལ་ལས་འོད་ཟེར་དཀར་དམར་མཐིང་སེར་འཕྲོས།རང་གི་གནས་བཞིར་ཐེམ་པས་དབང་བཞི་ཐོབ།

TSO LÄ Ö ZER KAR MAR THING SER TRÖ/ RANG GI NÄ ZHIR THIM PÄ WANG HI THOB/  
and from him white, red, blue, and yellow rays of light emanate, which then dissolve into my four places, and I receive the four empowerments.

*Từ đàn chủ hào quang trắng đỏ lam vàng phóng ra,*

*tan vào bốn điểm trên thân con, con đắc bốn quán đảnh.*

རྒྱིབ་བཞི་དག་ནས་སྐྱེ་བཞི་མངོན་དུ་བྱས།

DRIB ZHI DAG NÄ KU ZHI NGÖN DU JYÄ/

This purifies the four obscurations, and I attain the four kāyas.

*Bốn chướng được tịnh hóa, con đắc được bốn thân.*

མཐར་ཉི་མེ་བཙུན་འོད་ལྷ་རང་ལ་ཐེམ།

THAR NI JE TSÜN Ö ZHU RANG LA THIM/

Thereafter, Jetsun melts into light and dissolves into me.

*Sau đó tôn giả tan thành ánh sáng, hòa vào con.*

དབྱེར་མེད་མཉམ་པ་ཆེན་པོའི་ངང་ཉིད་དུ།སྒྲུང་སྲིད་ཕྱག་རྒྱ་ཆེན་པོ་ཨེ་མ་ཨོ།

YER ME NYAM PA CHEN PO NGANG NYI DU/ NANG SI CHAG GYA CHEN PO E MA HO/

In this very state of great indivisible equality, all that appears and exists is Mahāmudrā, emaho!

*Trong cảnh giới đại bình đẳng bất khả phân này,*

*mọi hiện hữu đều là Đại Thủ Ấn. EMAHO*

ཞེས་ཐ་མལ་གྱི་ཤེས་པ་མ་བཅོས་རང་བབས་སུ་ཅི་གནས་སྐྱོང་ལ།

*Thus sustain the ordinary mind in its unaltered natural condition until it abides therein.*

*An định tâm phàm phu trong trạng thái bốn nhiên vô tạo tác này càng lâu càng tốt.*

**རྗེས་བཞེས་སློན་ལོ།      Dedication prayers, the conclusion**

**Kết hành hồi hướng**

དུས་གསུམ་བསགས་དང་ཡོད་པའི་དགེ་བ་འདེམས་བཅས་རྒྱལ་བ་རྣམས་ཀྱིས་བཞེས་པ་བཞིན།དེ་དག་ཀུན་གྱི་རྗེས་སུ་བདག་སློབ་སྐྱེམ་གནས་བྱང་ཚུབ་ཆེན་པོའི་རྒྱུར་བཞེསོ།

DÜ SUM SAG DANG YÖ PÄ GE WA DI/ SÄ CHÄ GYÄL WA NAM KYI NGÖ PA ZHIN/ DE DAG KÜN GYI JE SU DAG LOB TE/ MI NÄ JYANG CHUB CHEN PO GYUR NGO 'O/

As the conquerors and their heirs dedicated the virtues accumulated in the three times and which is inherently present, I too follow in their steps and dedicate them as means for the great non-abiding awakening.

*Tất cả công đức hiện có và tích lũy ba thời*

*Gống như chư Phật Bồ tát đã hồi hướng*

*Noi bước các ngài, con làm theo như vậy*

*hồi hướng thành nhân đắc đại bồ đề vô trụ.*

འགོ་གུན་ཚས་དབྱིངས་གསལ་བའི་ནམ་མཁའ་ལ་བདག་འཛིན་སྐུལ་མདུད་འཚང་བ་རང་གོལ་ནས་ཡིད་ལ་མི་བྱེད་གཏུག་མ་  
ལྷན་ཅིག་སྐྱེས་ཚེས་སྐྱེ་རྗེ་རྗེ་འཆང་གི་ས་ཐོབ་ཤོག

DRO KÜN CHÖ YING SÄL WÄ NAM KHA LA/ DAG DZIN DRÜL DÜ CHING WA RANG DRÖL NÄ/ YI  
LA MI JYE NYUG MA LHÄN CHIG KYE/ CHÖ KU DOR JE CHANG GI SA THOB SHOG/

In the clear sky of dharmadhātu may the bondage of all migratory beings, the snake’s knot of ego-fixation, unravel itself, and attain the non-mentation innate co-emergence, the state of dharmakāya Vajradhara.

*Nguyện trong hư không quang minh là pháp giới*

*ngã chấp như rắn quấn chúng sinh sẽ tự tháo giải.*

*Nguyện chứng đắc quả vị pháp thân Kim Cang Trì*

*là cảnh giới câu sinh bốn nhiên không tác ý.*

རྒྱལ་གུན་ལྷགས་རྗེའི་རང་གཟུགས་མི་ལ་རྗེ་ཚེ་རབས་གུན་ཏུ་བདག་གི་སྐྱེ་མ་ཤོག

GYÄL KÜN THUG JE RANG ZUG MI LA JE/ TSHE RAB KÜN TU DAG GI LA MA SHOG/

May Lord Mila, the embodiment of the compassion of all conquerors, be my guru throughout all of my lifetimes.

*Nguyện thánh Mila- hiện thân từ bi của chư điều ngự*

*mãi là thượng sư của con đời đời kiếp kiếp.*

མཚོག་ལྷན་ལམ་གྱི་བར་ཆད་རབ་ཞི་ཞིང་། འོད་གསལ་ངང་ནས་འགོ་བ་སྐྱོལ་བར་ཤོག

CHOG THÜN LAM GYI BAR CHÄ RAB ZHI ZHING/ Ö SÄL NGANG NÄ DRO WA DRÖL WAR SHOG/

May I pacify the obstacles on the supreme and ordinary paths, and from within the state of luminosity, may I liberate migratory beings.

*Nguyện trừ hết chướng ngại trên đạo lộ thẳng, tục*

*Giải thoát chúng sinh trong cảnh giới quang minh.*

**བཏུག་ཤིས་ལྷོ།      Auspicious Prayer**

**Nguyện kiết tường**

ཅུ་བརྒྱད་སྐྱེ་མའི་བྱིན་རྒྱལ་སྐྱེན་ཕུང་འབྲིགས་མཐོང་པའི་གདུང་བ་འཕྲོག་པའི་བཏུག་ཤིས་ཤོག

TSA GYÜN LA MÄ JYIN LAB DRIN PHŪM TRIG/ SI PÄ DUNG WA TROG PÄ DRA SHI SHOG/

May the blessings of the root and lineage gurus gather like a heap of clouds,  
and remove the sorrows of the realms of existence.

*Gia trì của đức bốn sư và chư tổ tích tụ như mây dày*

*Nguyện kết tường tiêu tan thống khổ trong luân hồi!*

ཡི་དམ་ལྷ་ཚོགས་དངོས་གྲུབ་ཚར་རྒྱན་འབབས།ཕན་བདེའི་ལོ་ཉླ་ག་རྒྱས་པའི་བཟླ་ཤིས་ཤོག།

YI DAM LHA TSHOG NGÖ DRUB CHAR GYÜN BEB/ PHÄN DE LO TOG GYÄ PÄ DRA SHI SHOG/

May the siddhis of the yidam-deities shower like a perpetual rain and increase the harvest of  
benefits and joys.

*Thánh hội bốn tôn đổ cơn mưa thành tựu*

*Nguyện kết tường tăng trưởng lợi lạc bội thu!*

གནས་གསུམ་རྒྱུ་མེད་ལས་སྒྲོག་ལྷར་འབྱུགས།འབར་ཆད་བདུད་ཚུན་སེལ་བའི་བཟླ་ཤིས་ཤོག།

NÄ SUM DRAKI TRIN LÄ LOG TAR KHYUG/ BAR CHÄ DÜ MÜN SEL WÄ DRA SHI SHOG/

May the activities of the ḍākinī flash swiftly like lightning, and dispel the darkness of obstacles  
by the maras.

*Chư không hành ba nơi hành thắng nghiệp như chớp*

*Nguyện kết tường xóa tan hết thảy ma chướng!*

ཚོས་སྤང་མཐུ་སྟོབས་དོ་རྗེའི་མེ་ཚར་གྲིས།ལོག་འདྲེན་དག་དཔུང་ཚར་གཅོད་བཟླ་ཤིས་ཤོག།

CHÖ SUNG THU TOB DOR JE ME CHAR GYI/ LOG DREN DRA PUNG TSHAR CHÖ DRA SHI SHOG/

May the might and power of the dharmapālas shower like a rain of vajra-fire, and annihilate the  
hostile army of misleaders.

*Lực lượng hộ pháp trút xuống như mưa lửa kim cương*

*Nguyện kết tường điều phục các oán địch gian tà!*

གྲུབ་བརྒྱའི་གཞུག་ཚོར་བཞད་པ་དོ་རྗེ་ཡི།སྒྲོག་བརྒྱུད་བདུད་ཚི་ཐེགས་པའི་བྱིན་རླབས་གཟིགས་གསུམ་སྐྱེ་དགའི་དཔལ་དུ་རབ་  
འབར་བས།འཁོར་བའི་ཚུན་པ་དུང་ནས་འབྱིན་པར་ཤོག།

DRUB GYÄ TSUK NOR SHE PA DOR JE YI/ NYÄN GYÜ DÜ TSI TIK PE CHIN LOB SI/ SA SUM KYE GÜ  
PEL DU RAB BAR WÄ/ KHOR WAI MUN PA DRUNG NÄ JIN PAR SHOG/

May the the splendour of blessings of “The Drops of Elixir of the Whispered Lineage” of  
Laguhing Vajra, the crown jewel of hundreds of siddhas, shine brightly as the glory of the beings  
in the three realms and eliminate the darkness of saṃsāra from its root.

*Bảo vật của trăm thành tựu – đức Hỉ Tiểu Kim Cang*

*Giai trì đầy uy lực từ “Giọt Cam Lò Nhĩ Truyền”*

*Soi sáng ban kết tường cho chúng sinh tam giới*

*Nguyện nhớ bỏ tận gốc rễ hắc ám của luân hồi!*

ཞེས་པ་འདི་ལམ་མཁེན་རྒྱལ་པོས་ནན་བསྐྱལ་བྱུང་བ་བཞིན་པ་འབྲི་གུང་པའི་མཚན་གྱིས་བྱིན་གྱིས་བརྒྱབས་པ་  
དགོན་མཚན་བཟན་འཛིན་གྱིན་བཟང་ཕྱིན་ལས་སྐྱུན་གྲུབ་པས་མེ་སྐྱལ་ལྷ་ཁྲོམ་ཡལ་ལྗོགས་པར་སྐྱར་བས། དགེའོ། དགེའོ།

In response to insistent requests by Lamkhen Gyalpo, Könchok Tenzin Kunzang Trinlé Lhundrup, the one blessed with the epithet „Gyalwa Drikungpa,” on the 22nd day of the 9th lunar month of the Fire Snake Year, composed this. Excellent! Excellent!

Theo thỉnh cầu của Lamkhyen Gyalpo, Könchok Tenzin Kunzang Trinlé Lhundrup mang danh hiệu quyền uy Gyalwa Drikungpa đã trước tác bản văn này vào ngày 22 tháng 9 năm Hỏa Xà. Thiện tai, thiện tai!

--

Hạ Yên dịch Tạng Việt.